



TRANH TRUYỀN
LỊCH SỬ VIỆT NAM

V-THCT
TTN
1021

BÀ TRIỀU


KIM ĐÔNG

TRANH TRUYỀN LỊCH SỬ VIỆT NAM

BÀ TRIỆU

Tranh : TẠ HUY LONG

Lời : AN CƯƠNG

(In lần thứ 7)



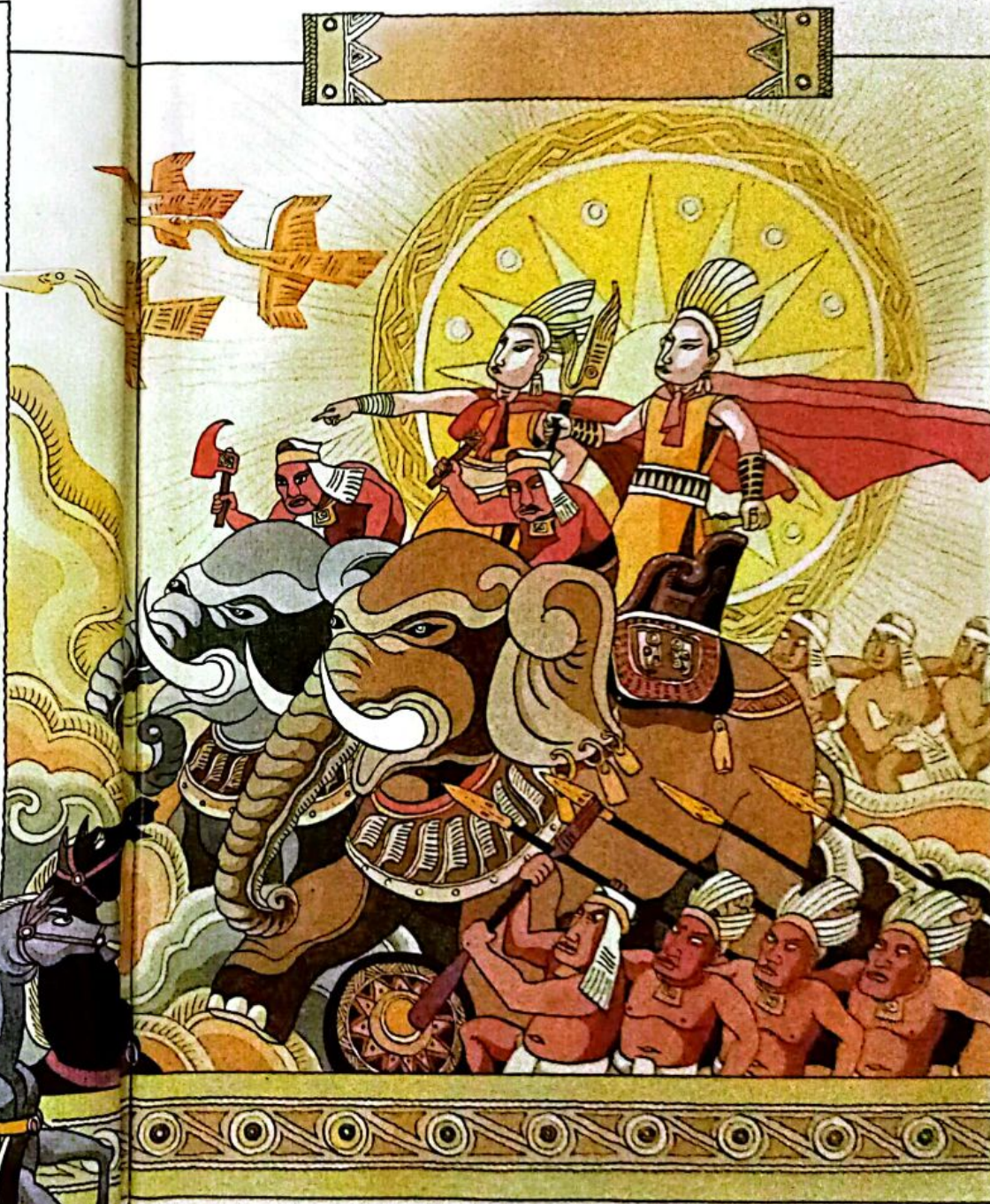
77N 102112014

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

Hai trăm năm sau cuộc khởi nghĩa oanh liệt, nghìn thu vang vọng tinh thần quật cường bất khuất của Hai Bà Trưng, vàng hào quang chói lọi của y chí đấu tranh giành độc lập tự do cho dân tộc, vẫn ngời sáng giữa đêm trường của đại nạn Bắc thuộc.

Giặc nhà Ngô ở phương Bắc, lúc này đã thay thế quân nhà Hán, thống trị nước Việt. Bon dầu trâu mất ngựa, gươm giáo đầy mình, rầm rập hoành hành khắp cõi.

Chưa năm sẽ bảy non sông gấm vóc của ta, giặc Ngô đặt chức Thứ sử, dùng dầu châu Giao (là tên mà chúng gọi nước Việt khi đó). Các quan Thái thú thì cai trị các quận ở địa phương, trong đó, quận Cửu Chân là nơi mà "Giặc Ngô chính hình bao ngược, thuế khóa bóc lột không biết thế nào là cùng" - đúng như lời thù nhân của chính sử cổ Trung Hoa lúc ấy.



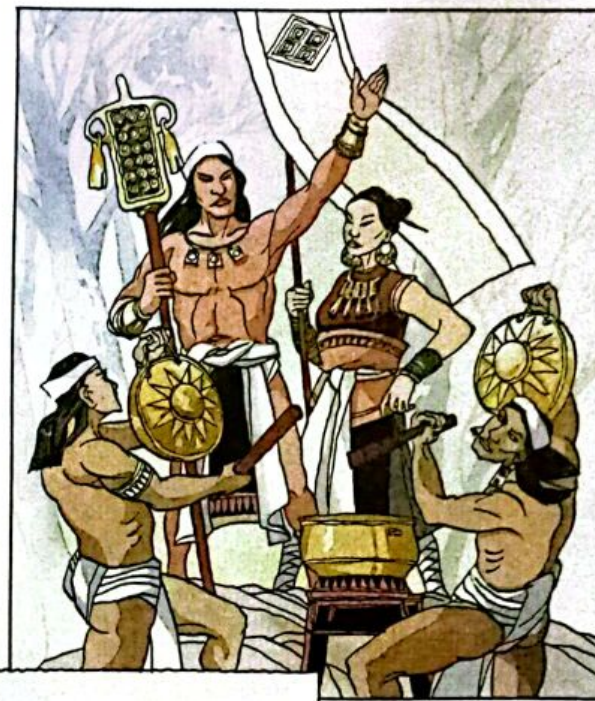


Cửu Chân ngày đó, xứ Thanh (Thanh Hóa) về sau, chính là quê hương của Nàng Trinh - vẫn được dân gian gọi tên theo họ Triệu là Triệu Trinh Nương - vốn dòng hào kiệt từ thuở các Vua Hùng dựng nước.

Trên đỉnh ngọn Na Sơn, giữa Ngàn Nưa hùng vĩ, cô gái trẻ mà đã sớm biết nuôi chí lớn, ngày ngày ngẫm suy về câu nói truyền từ xưa trên quê hương mình: "Na Sơn nhất phiến, nhất hồ thiên hạ biến" (Một ngọn Núi Nưa, hồ lên một tiếng, biển dâng khắp nơi), cố tìm

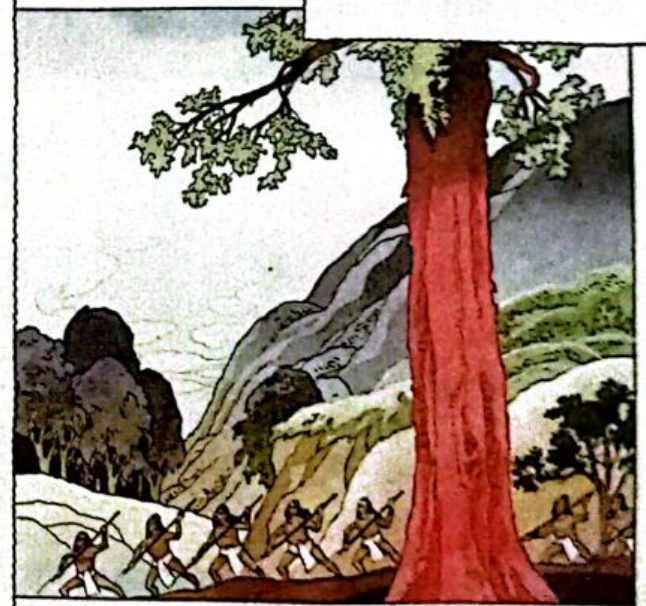
ý nghĩa cho một khởi động quyết liệt của mình, theo tiếng gọi Tổ Tiên, Đất Nước.

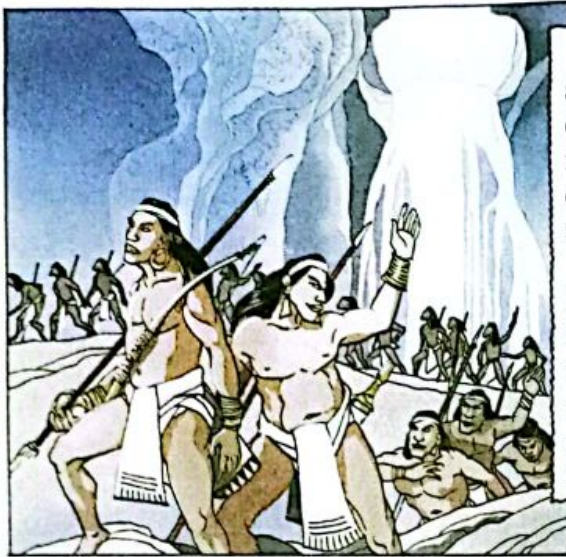
Bởi đã đến lúc phải ra tay hành động vì nghĩa lớn, theo gương người xưa. Đất Cửu Chân, những năm đầu thế kỉ thứ ba, náo loạn, nhục nhằn còn phải chịu thêm nan nạn bọn Thái thú, Thù sư nhà Ngô, tranh giành quyền lợi, chém giết lẫn nhau, hại lây đến cả dân lành.



Nén lòng, gắng công, Nàng Trinh dồn sức thuyết phục người anh ruột của mình là Triệu Quốc Đạt, bí mật chiêu tập những nghĩa sĩ đầu tiên, tu hội quanh cây quyền trượng từ thời tiền tổ truyền về, chung đức ý chỉ dấy quân đánh giặc.

Trong đại ngàn Rừng Nưa, dưới bóng ngọn Na Sơn huyền bí, dần dần náu mình hình thành đoàn nghĩa binh Cửu Chân của anh em Quốc Đạt - Nàng Trinh. Miệt mài nhưng âm thầm, các chiến binh lặng lẽ luyện tập thật lợi hại những thế đánh dõ, tiến lui, chờ ngày xung trận, theo hiệu lệnh của chủ tướng.

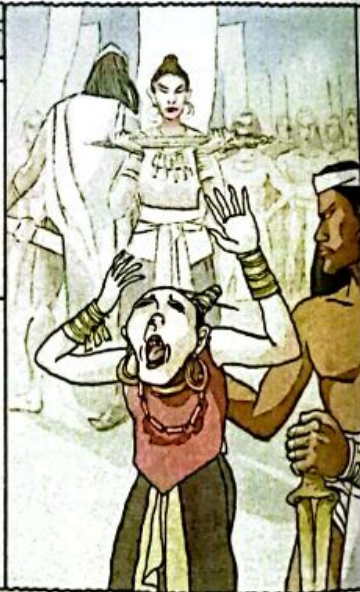




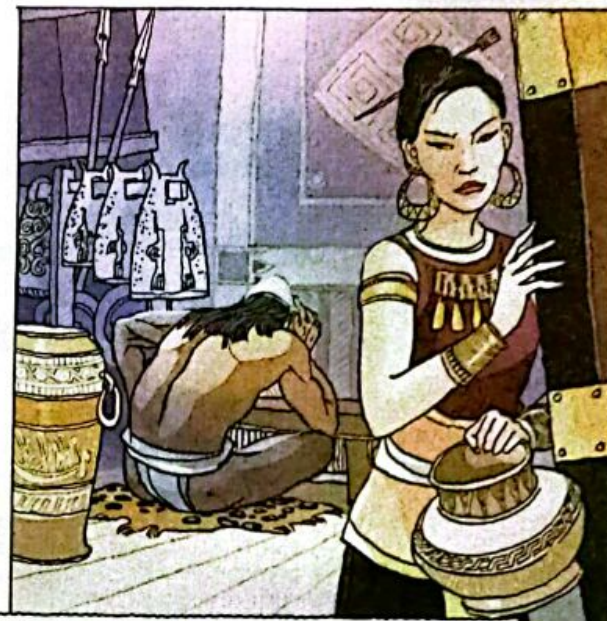
Na Sơn - Ngàn Nưa đang áp ủ một sức mạnh lay trời, chuyển đất. Nhưng việc trong nhà mà không thu xếp được cho êm ả, cũng khiến cho đại sự phải chịu thể ngáng trở.

Hai anh em Quốc Đạt - Nàng Trinh, gặp cảnh mẹ cha đều mất sớm, vẫn hết lòng thân thương, đùm bọc lẫn nhau. Nhưng mẹ vợ Quốc Đạt, chỉ dẫu Nàng Trinh, thì không như thế.

Lũ quan tương nhà Ngô ở Cửu Chân, sản mới hiềm nghi, e ngại anh em Quốc Đạt - Nàng Trinh, đã mua chuộc, điều khiển, đưa dấy mu dân bà này vào nhà họ Triệu, làm chân nôi gián cho chúng.



Lầm le nghe ngóng những đợt sóng thần đang ầm ì dưới lòng đất và trong lòng người Cửu Chân, mà lại do chính tay chồng và em chồng gây dựng, mẹ dẫu bà quý quýet này vội tìm bám báo ngay với bọn đầu sỏ của giặc.



Bán tin bán nghi, bọn thống trị ngoại bang trên đất Cửu Chân tính toán: nếu sắp có cuộc nổi dậy nào của dân bản xứ, thì ngay khi nó đang còn trong trứng nước, phải bóp chết trước những kẻ cầm đầu! Triệu Quốc Đạt vốn là người lãnh hiền, có thể dùng mẹ vợ để khống chế. Nhưng Nàng Trinh thì dùng là một cái gai nhọn, phải nhổ đi.

Mẹ vợ nanh nọc của Quốc Đạt liền được chỉ dẫn để trở về nhà chồng, ngày đêm tìm cách gây rối, cốt sao li gián được hai anh em. Mẹ vừa xúi bẩy chồng, vừa thúc ép em chồng tới chỗ phải... "bán



xôi" khỏi nhà - như lời mẹ già: - Con gái đến tuổi thì phải đi lấy chồng, về nhà chồng mà sống cho yên, cơ sao cứ bám mãi lấy cái khó của anh?





Dùng lúc mu chi đầu dắc ý, nhưng tương có thể một tay nhanh chóng sắp đặt cam bảy hôn nhân, với đủ lễ bỏ mối manh, bạc tiền, kèm luôn cả một chàng rể - chính là viên quan Đô úy ngoại bang - cho em chồng, thì con gái dử lời đình của Nàng Trinh đã bùng nổ như sét đánh giữa ban ngày.

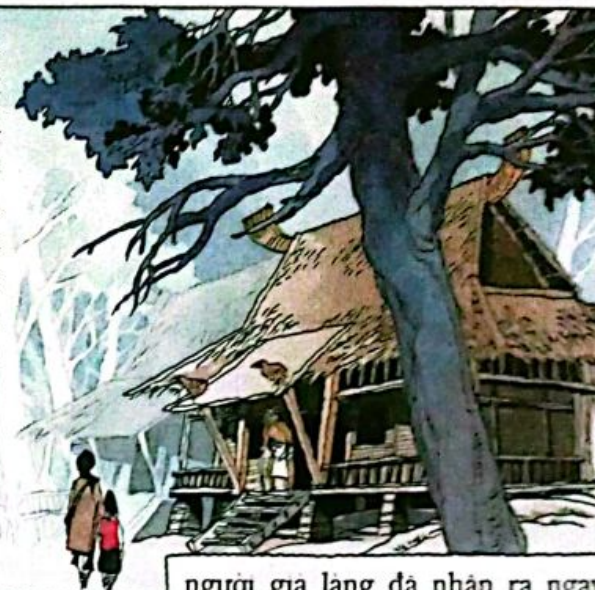
"Tôi muốn cưới con gái mạnh, đập luồng sóng dữ, chém cá Kinh ở biển Đông,



đánh đuổi quân Ngô, giành lại giang sơn, cởi ách nô lệ, chứ tôi đâu chịu khom lưng làm tì thiếp cho người ta?". Câu nói đánh thép của Nàng Trinh, không chỉ khiến cho tan tành ngay lập tức một đám cưới chẳng ra gì, mà còn vang vọng khắp nơi, và mãi sau, một tuyên ngôn sáng ngời ý chí hào hùng của người con gái Cửu Chân.

Quá là những kẻ chi hiểu được hơi hợt về người con gái đất Cửu Chân, mới tính toán thô thiển như vậy.

Kẻ thù xấu xa không biết rằng, từ tám bé, Nàng Trinh đã được nuôi dưỡng và hun đúc cả về ý chí lẫn tài năng, trong một hoàn cảnh thật là huyền diệu xiết bao!

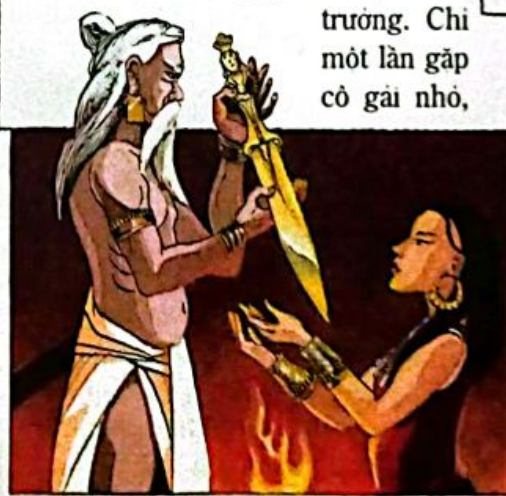


người già làng đã nhận ra ngay đây chính là mầm mống của những việc lớn, sẽ được tạo dựng cho non sông đất nước mai này.

Không chut phân vân, ông gia ho Ly đem ngay thanh bào kiếm gia truyền, trao cho Nàng Trinh.

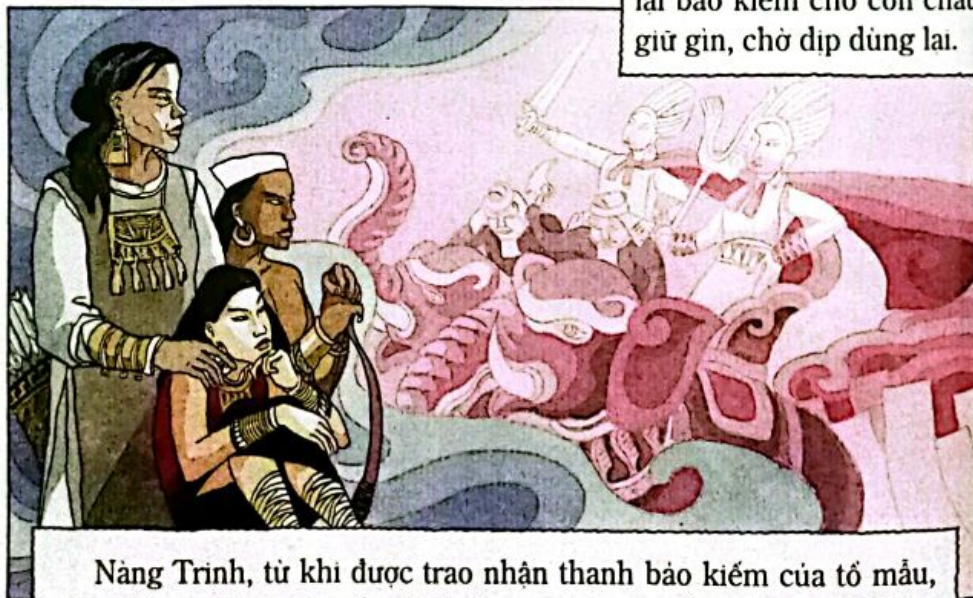
Nàng Trinh còn nhớ mãi dịp xa xưa, khi còn ấu thơ, đã được cùng người mẹ thân yêu, lần lỏi về thăm quê ngoại, ở mãi xa ngoài miền bắc Cửu Chân.

Ở đây, có ông gia ho Ly là tộc trưởng. Chỉ một lần gặp cô gái nhỏ,





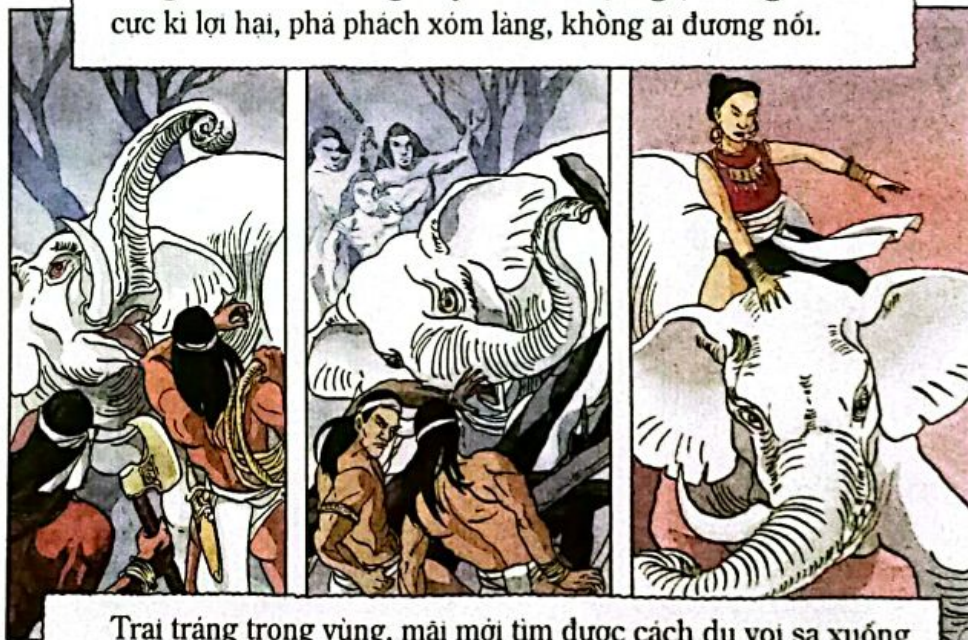
Đây chính là báu vật thiêng liêng, truyền về từ hai trăm năm trước. Kiếm quý mang hình tượng bà tổ mẫu của dòng họ. Bà đã cùng thanh bào kiếm này, chiến đấu dưới cờ nghĩa của hai chị em Trưng Trắc, Trưng Nhị. Cho đến ngày chị em Trưng Nữ Vương tử trận với non sông, thì bà tổ mẫu cũng thương tích đầy mình, nhưng trước lúc hi sinh, vẫn gắng gượng trao lại bảo kiếm cho con cháu giữ gìn, chờ dịp dùng lại.



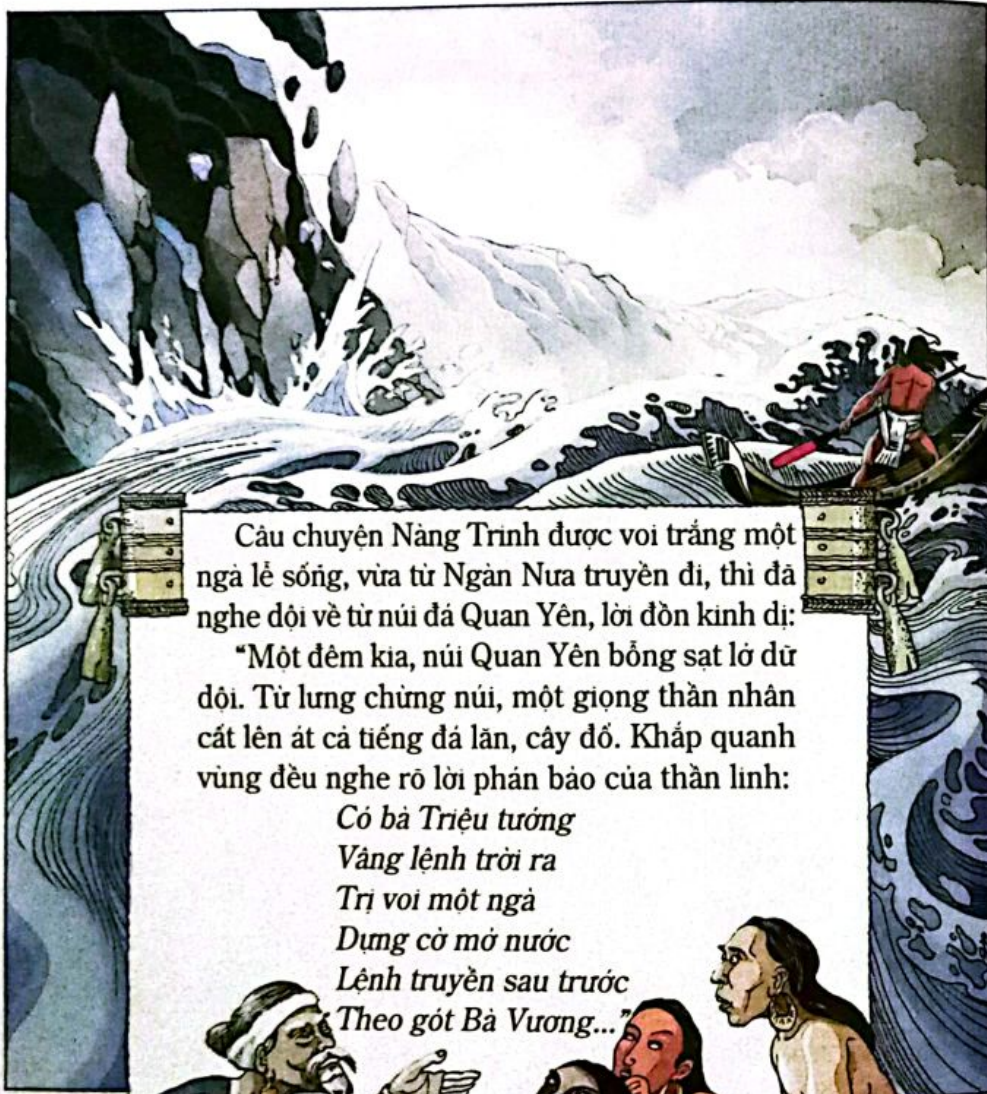
Nàng Trinh, từ khi được trao nhận thanh bào kiếm của tổ mẫu, càng đêm ngày nung nấu chí hướng noi gương những nữ anh hùng thuở trước, đuổi giặc cứu dân. Cô gái Cửu Chân lớn lên cùng những bài luyện kiếm gia truyền, và hình ảnh tráng lệ của Hai Bà Trưng trên đầu voi dữ, xông pha chiến trận...



Chỉ một thời gian sau, như một điềm triều la kì, một con voi dữ đã từ dai ngàn, xông về vùng Nưa. Đó là một con voi trắng, to lớn chưa từng thấy. Chỉ có một ngà, nhưng voi dữ cực kì lợi hại, phá phách xóm làng, không ai đương nổi.



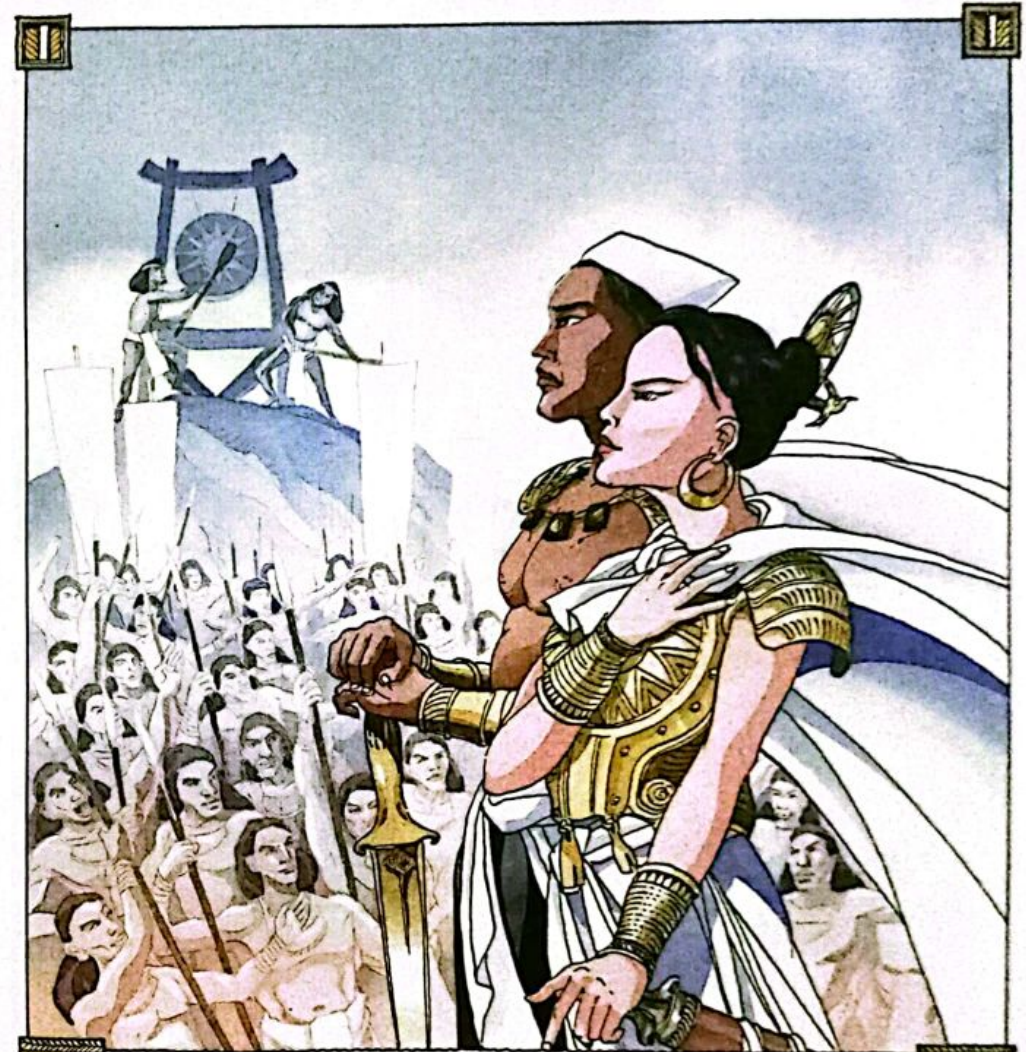
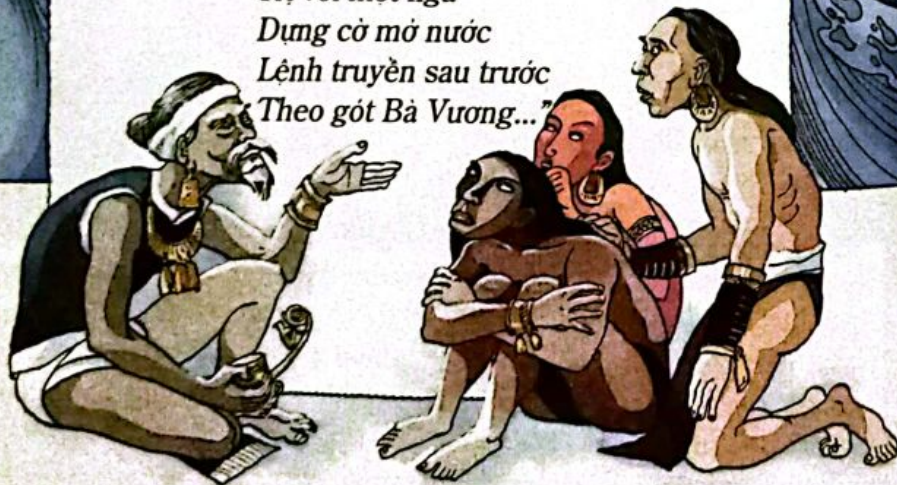
Trai tráng trong vùng, mãi mới tìm được cách du voi sa xuống bãi lầy, quăng thừng chèo, bắt sống. Voi dữ đã bị trói chặt, nhưng vẫn long sông sọc, không chịu khuất phục thì vừa may, Nàng Trinh xuất hiện! Diệu huyền thay, mới thoát thấy Nàng Trinh, voi trắng một ngà đã cúi đầu, quý xuống, mời người nữ chủ cười thù...



Câu chuyện Nàng Trinh được voi trắng một
ngà lẻ sống, vừa từ Ngàn Nưa truyền đi, thì đã
nghe dội về từ núi đá Quan Yên, lời đồn kinh dị:

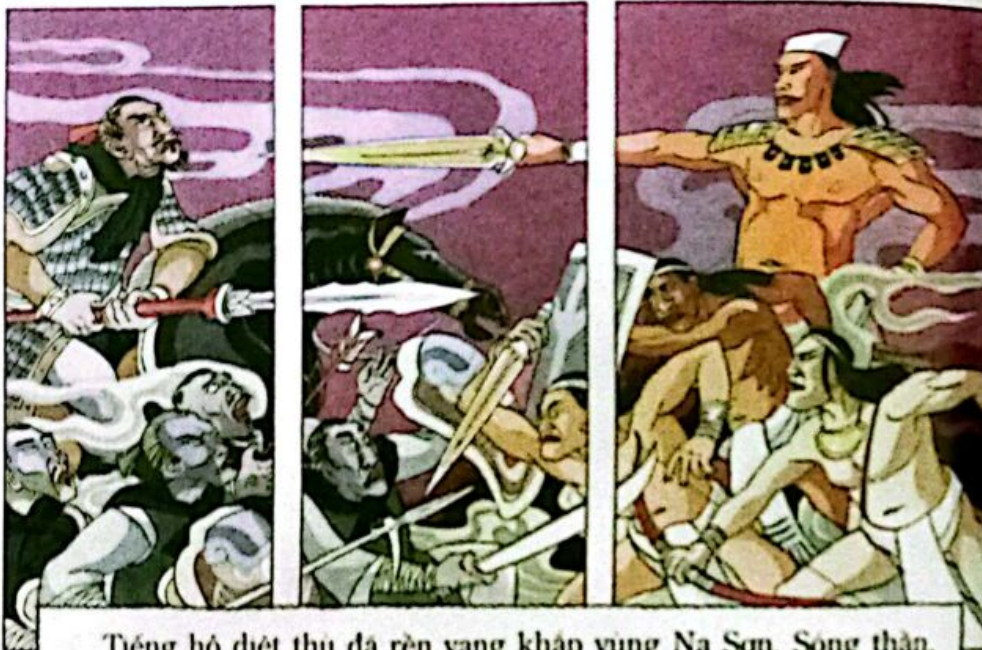
"Một đêm kia, núi Quan Yên bỗng sạt lở dữ
dội. Từ lưng chừng núi, một giọng thần nhân
cát lên át cả tiếng đá lăn, cây đổ. Khắp quanh
vùng đều nghe rõ lời phán bảo của thần linh:

*Có bà Triệu tướng
Vâng lệnh trời ra
Trị voi một ngà
Dụng cờ mở nước
Lệnh truyền sau trước
Theo gót Bà Vương..."*

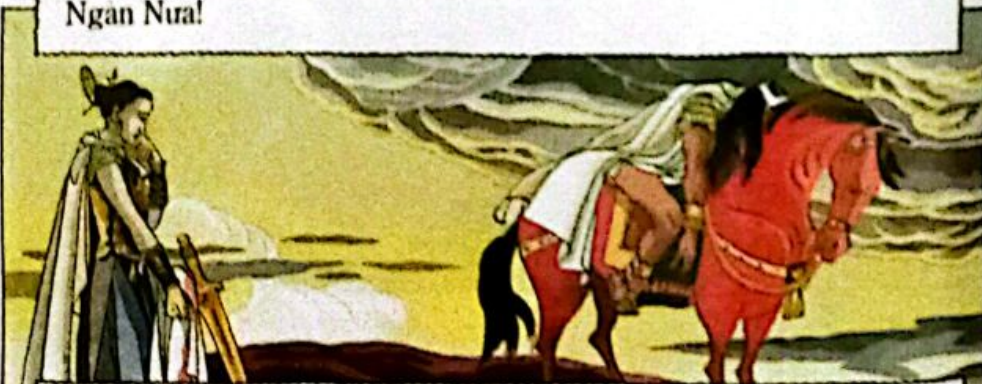


Trời, Đất, và Người, vậy là đã hòa hợp để cho bùng
nổ sự kiện lớn của nước Việt, bắt đầu từ Cừ Chân.

Năm Rồng (Mậu Thìn), 248 sau Công nguyên,
Nàng Trinh, cô gái Cừ Chân 22 tuổi, cho nổi hiệu
cờ thiêng, cùng anh trai Triệu Quốc Đạt, phát lệnh
khởi nghĩa, diệt trừ giặc Ngô, giúp dân cứu nước.



Tiếng hô diệt thù đã rền vang khắp vùng Na Sơn. Sông thần, dòng đất, bảy lâu âm i, nay đã sục sôi, dâng trào. Biển đông đất trời và lòng người, dùng là đã đẩy lên từ một tiếng hô của người con gái Ngàn Nưa!



Loạt trận đánh dư dôi đầu tiên, lập tức nổ ra quanh Na Sơn - Ngàn Nưa, tối sầm trời đất!

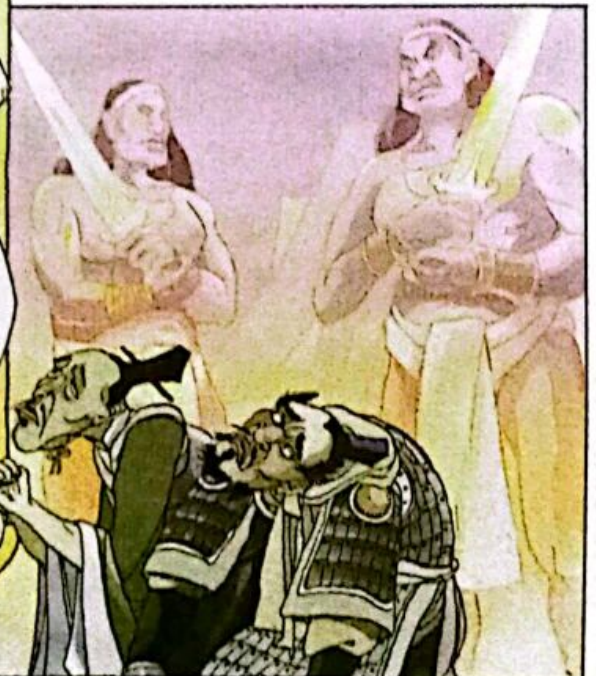
Nghĩa quân cùng giặc Ngô giao chiến kịch liệt đến trận thứ ba thì tin dư bỗng bay về, đến tại Nàng Trinh, lúc ấy đang chỉ huy một cánh quân bên này trận địa: Triều Quốc Đạt đã trận vong!

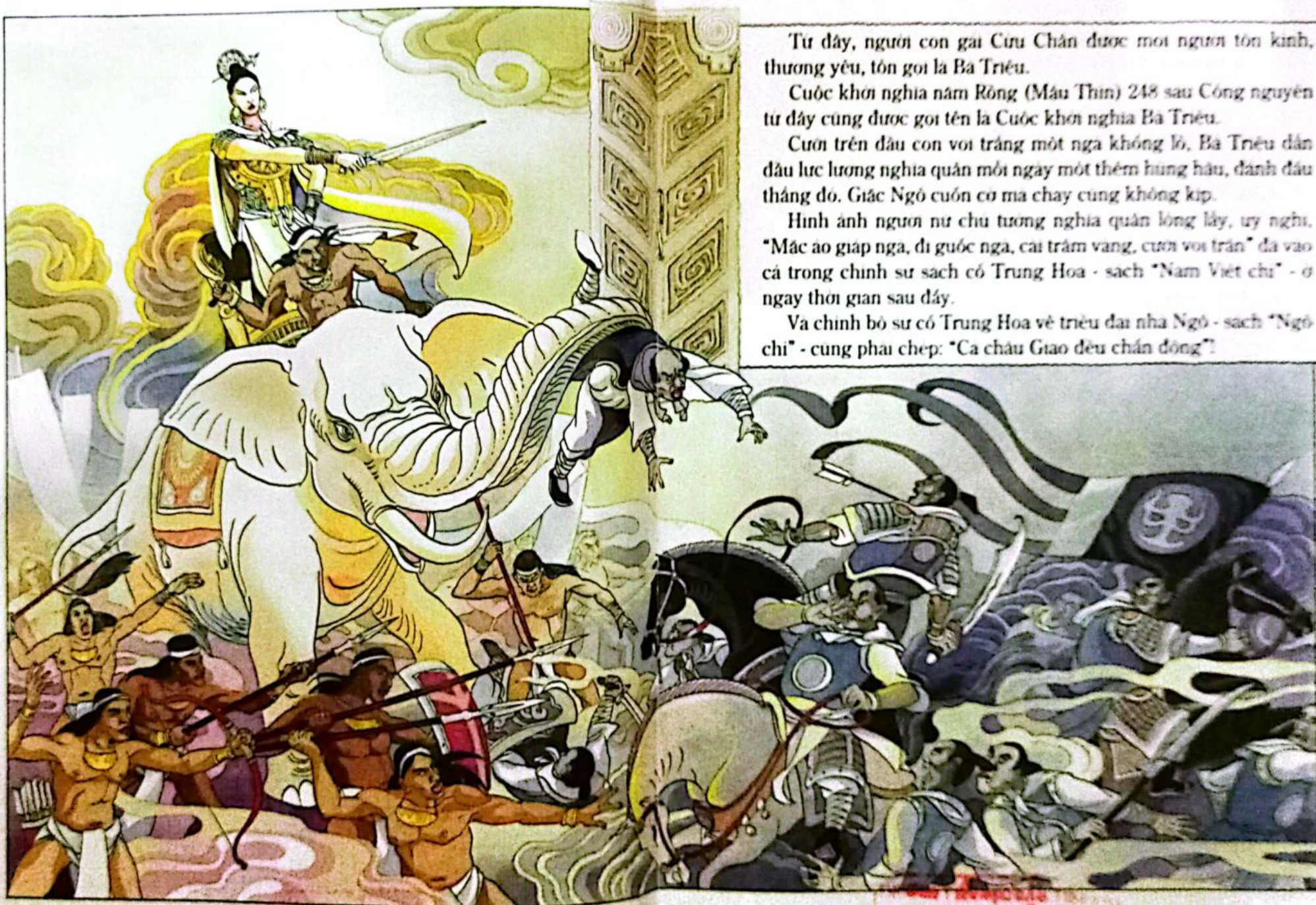


Cả mu chi đầu cũng bị trị tội. Không chỉ trước đây đã thông đồng với giặc, toan bóp chết từ trong trứng cuộc tập binh của nghĩa quân, mà nay, vẫn trong vai kẻ nội gián của quân Ngô, mu còn vừa tham gia âm hại cả chinh chông mình.

Nghĩa quân và dân chúng Cửu Chân phấn khích vì thấy trong thư lừa buổi đầu, đã hiện ra một Nàng Trinh trưởng thành vượt bậc.

Tin đầu như set danh ngang trời! Nàng Trinh, vừa đầu đơn gat lè, vừa hiện ngang vùng đây, quyết một mình thay anh dừng đầu cuộc khởi nghĩa đang đà khai triển. Trả thù cho Quốc Đạt, Nàng Trinh hạ lệnh, đem viên Đô úy của giặc Ngô ra xử tội. Chính y là kẻ trước đây đã toan dừng ra thu nạp người con gái Cửu Chân làm ti thiếp ở mưu mô làm đám cưới không thành, nay lại vừa đem quân đi trận dẹp nghĩa quân, nhưng thất trận, bị bắt.





Từ đây, người con gái Cửu Chân được mọi người tôn kính, thương yêu, tôn gọi là Ba Triệu.

Cuộc khởi nghĩa năm Rồng (Mậu Thìn) 248 sau Công nguyên từ đây cũng được gọi tên là Cuộc khởi nghĩa Ba Triệu.

Cưỡi trên đầu con voi trắng một ngà không lồ, Ba Triệu dẫn đầu lực lượng nghĩa quân mỗi ngày một thêm hùng hậu, đánh đâu thắng đó. Giác Ngộ cuốn cờ mà chạy cũng không kịp.

Hình ảnh người nữ chủ tướng nghĩa quân lòng lấy, uy nghi, "Mặc áo giáp ngà, đi guốc ngà, cài trâm vàng, cưỡi voi trắng" đã vào cả trong chính sử sách cổ Trung Hoa - sách "Nam Việt chí" - ở ngay thời gian sau đây.

Và chính bộ sử cổ Trung Hoa về triều đại nhà Ngô - sách "Ngô chí" - cũng phải chép: "Ca châu Giao đều chấn động".

Thế mạnh như che tre, Bà Triệu thừa thắng, kéo quân thẳng đến vùng Tung Sơn, chọn quân doanh Phú Điền làm nơi hạ trại, dựng đại bản doanh.

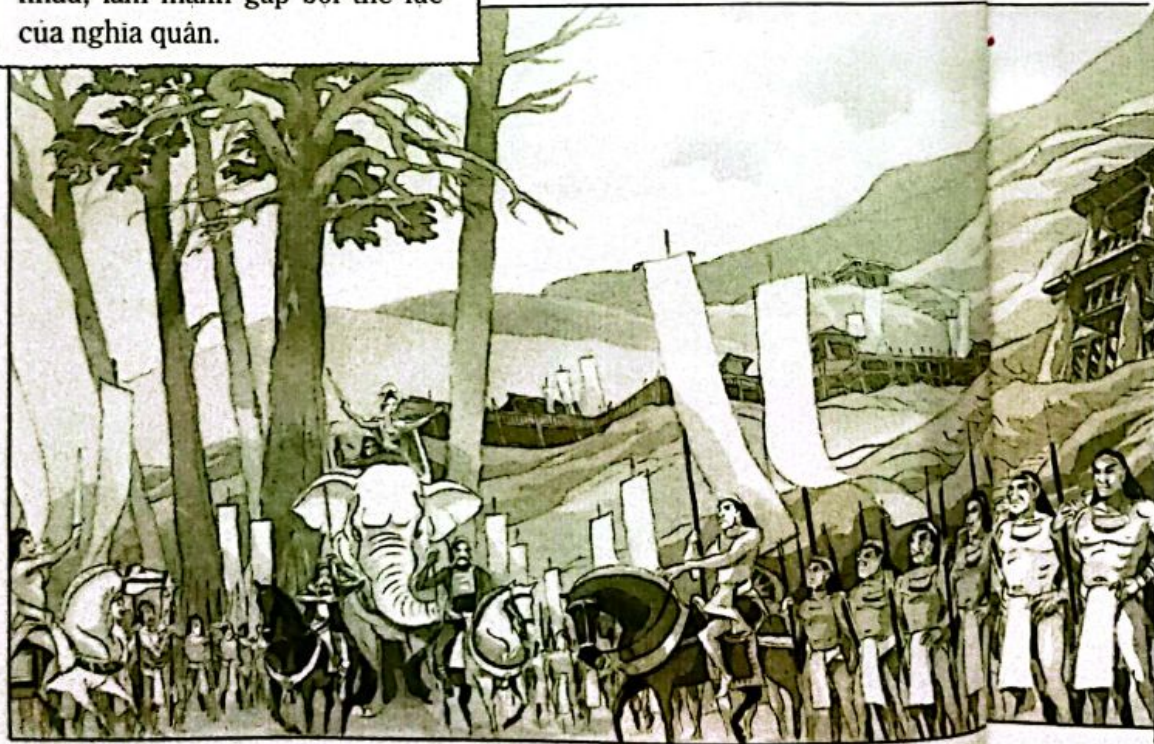
Nơi đây, vừa có địa thế lợi hại, lại vừa sẵn có lực lượng nổi dậy của ba anh em họ Lý - dòng hương nơi quê ngoại mà đã có lần, từ thuở ấu thơ, Bà Triệu từng theo mẹ tìm về.

Tay bắt mắt mừng, những người vừa thân quen, vừa cùng chung chí hướng, bây giờ họp nhau, làm mạnh gấp bội thế lực của nghĩa quân.



"Ru con con ngủ cho lành
Để mẹ gánh nước rửa bánh cho voi.
Muốn coi lên núi mà coi
Coi Bà Triệu tướng cướp voi đánh công.
Túi gấm cho lán túi hồng
Têm trầu cánh phượng cho chồng ra quân"...

Lời ru của những người mẹ ở quanh đại doanh Phú Điền từ ngày ấy truyền về tới nay, tấm lòng của nhân dân Cư Chân, nồng nhiệt tham gia vào sự nghiệp đánh giặc cứu nước của Bà Triệu.



Trên núi Chung Chinh ở trung tâm quân doanh Phú Điền, Bà Triệu và ba tướng họ Lý đã nhanh chóng xây dựng một liên hoàn 7 đồn lũy quanh đại bản doanh, làm nơi vừa tu huấn nghĩa quân khắp miền, vừa chỉ huy những trận đánh lớn toa đi khắp nơi. Những địa danh "đồng Lành Chùa", "đồng Vườn Hoa", "đồng Xoán Ốc"... cho đến bây giờ, vẫn lưu giữ dấu tích về một thời vẻ vang của căn cứ Phú Điền, hơn nghìn năm xưa.

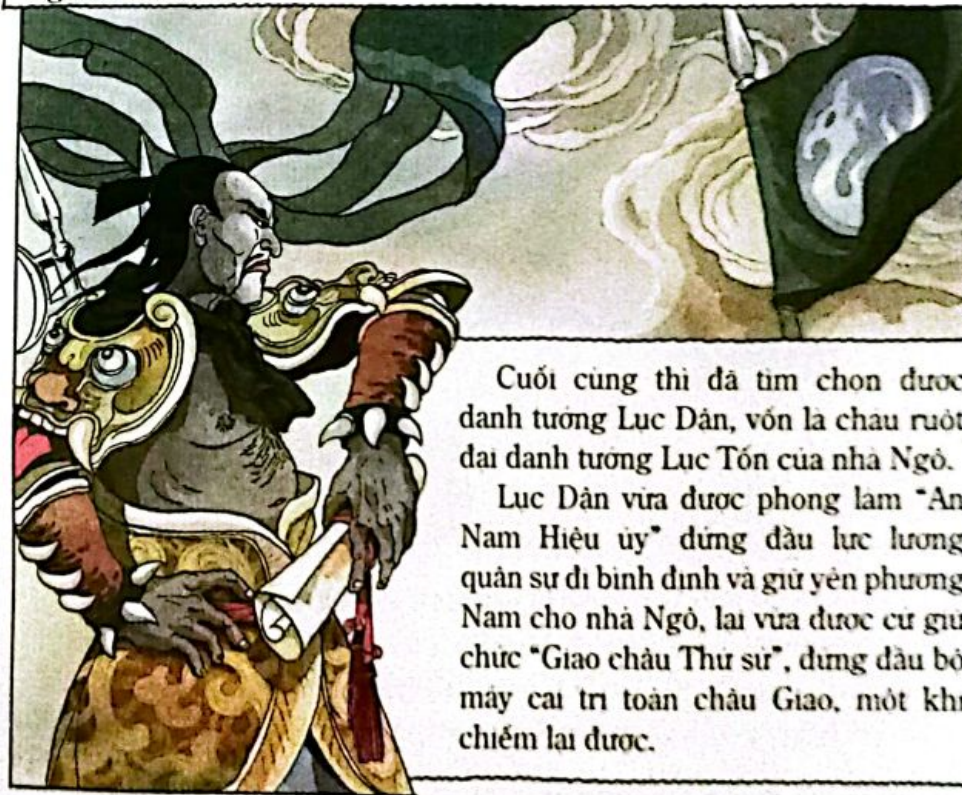
Các Thư sử, Thái thú của nhà Ngô, không chỉ trên đất Cửu Chân, mà cả toàn cõi châu Giao, đều đã bị nghĩa quân Bà Triệu đánh cho tã tơi, tan tác.

Tin dữ báo về bên kinh đô Ngô triều, làm rung rờ chân tay cả vua chúa lẫn quan tướng nhà Ngô. Chung vội và điều binh khiển tướng, cấp tốc hùng hổ kéo nhau đi đánh trận phương Nam, cố chiếm lại châu Giao.



Những đoàn "lầu thuyền" khổng lồ của giặc, hai tầng lầu cao, cung chơ dầy thủy quân, phối hợp với bộ binh, từ bên chính quốc, de sông, vượt biển, tiến xuống châu Giao, tìm đường vào Cửu Chân.

Tổng chỉ huy các đạo quân viễn chinh của giặc, được triều đình vua Ngô kèn lùa rất kĩ.

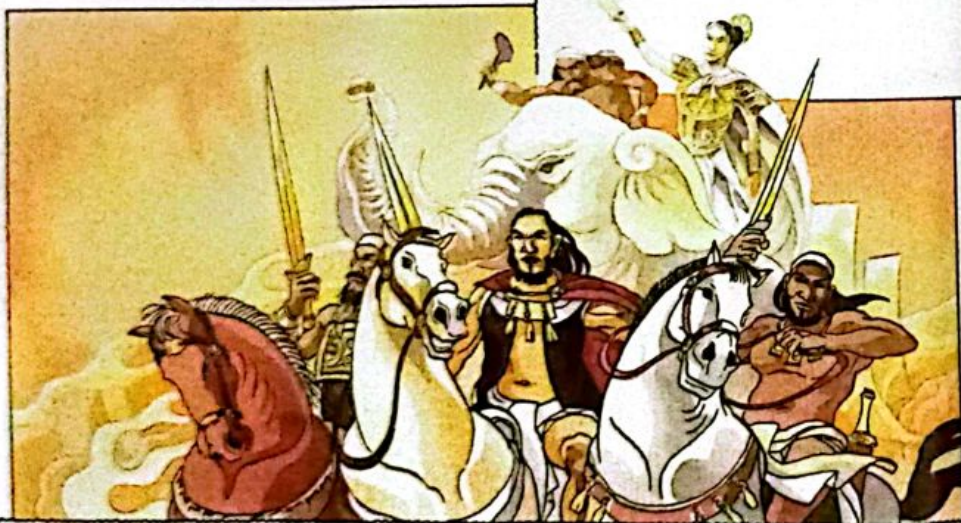


Cuối cùng thì đã tìm chọn được danh tướng Lục Dân, vốn là cháu ruột đại danh tướng Lục Tốn của nhà Ngô.

Lục Dân vừa được phong làm "An Nam Hiệu úy" đứng đầu lực lượng quân sự đi bình định và giữ yên phương Nam cho nhà Ngô, lại vừa được cử giữ chức "Giao châu Thư sử", đứng đầu bộ máy cai trị toàn châu Giao, một khi chiếm lại được.



Là một viên tướng vừa gian ác, vừa lắm mưu mẹo, Lục Dân điều bát đao binh dưới quyền tiến quân theo nhiều ngã, vào sâu trong đất châu Giao. Vừa hành binh, hắn vừa tìm các kẻ sách, đánh vào những chỗ hiểm yếu của đối phương.



Dò biết nữ chủ tướng nghĩa quân Bà Triệu đang chỉ huy các tướng dưới quyền dồn lực lượng từ Phú Điền ra mạn Yên Mô (Ninh Bình) chen đánh quân Ngô, Lục Dân trước hết tránh né mũi nhọn sức mạnh của đối phương, tìm cách tia dân thế lực khởi nghĩa ở vòng ngoài.



Chưa cần vội tung quân vào trận giao chiến, Lục Dân vừa dùng binh lực uy hiếp, vừa dùng mưu mô và của cải mua chuộc, bắt hàng phục các thủ lĩnh địa phương, ràng buộc và tách họ khỏi phong trào khởi nghĩa Bà Triệu.



Ôn nhờ và học lại các bài học của viên lão tướng Mã Viện - hung thần trong cuộc đàn áp phong trào Hai Bà Trưng từ hai trăm năm trước - Lục Dân chia quân, vừa tiến đánh cánh quân của các tướng họ Ly ở Yên Mô, vừa đi vòng đường biển vào Cửu Chân, vây đánh căn cứ Phú Điền của chính nữ chủ tướng nghĩa quân Bà Triệu.



Cánh quân của các tướng họ Lý ở mặt trận Yên Mô, chưa thao chinh chiến bằng đao binh của kẻ lão luyện trận mạc Lục Dân. Họ đã anh dũng kháng cự, cầm chân kẻ thù được một thời gian. Nhưng rồi các nghĩa sĩ phải chịu hi sinh trước những đòn



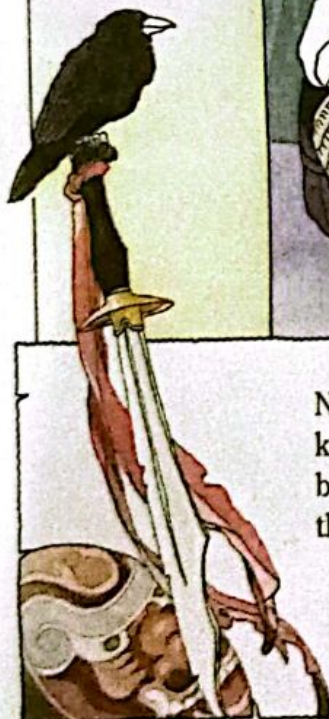
đánh hiểm độc của quân viên chinh Ngô Triều.

Bỏ lại bãi chiến trường đầm máu phía bên ngoài, Lục Dân thúc quân bao vây, tiến công thật hung hãn quân doanh Phú Điền. Giữa tầng tầng lớp lớp giặc Ngô bốn bề vây đánh, Bà Triệu cùng các nghĩa binh thân thiết bên mình, ra sức chiến đấu, chống lại quân thù đông gấp bội.



Hết trận này đến trận khác, nghĩa quân Bà Triệu đêm ngày quần thảo với kẻ địch. Nhưng lúc ngưng chiến, thật hiếm hoi. Cả quân ta lẫn quân địch đều chịu nhiều tổn thất. Tướng sĩ đôi bên, lắm kẻ đã mệt nhoài vì chiến trận.





Lũ quân Ngô vẫn bị Lục Dận dốc thúc vào trận. Nhưng hình ảnh nữ chủ tướng nghĩa quân Bà Triệu, kiên cường trên đầu voi trắng một ngà, chiến đấu bền bỉ, luôn khiến bọn chúng khiếp hãi. Lời than thở của chúng ngày ấy, còn truyền đến bây giờ:

*"Hoành qua dương hổ dị
Đối diện Bà Vương nan"
(Vung giáo đánh cọp: dễ!
Địch với vua Bà: thật khó ghê!)*



Đã qua mấy tháng trời chiến chinh, vây đánh tới tập quân doanh Phù Diên của "Bà Vương" mà vẫn không thắng nổi, Lục Dận gân như phát điên. Lòng lớn trong trương hổ, chủ trương giặc Ngô loay hoay nghi mưu, tính kế, có tìm mọi cách để hạ độc thù.

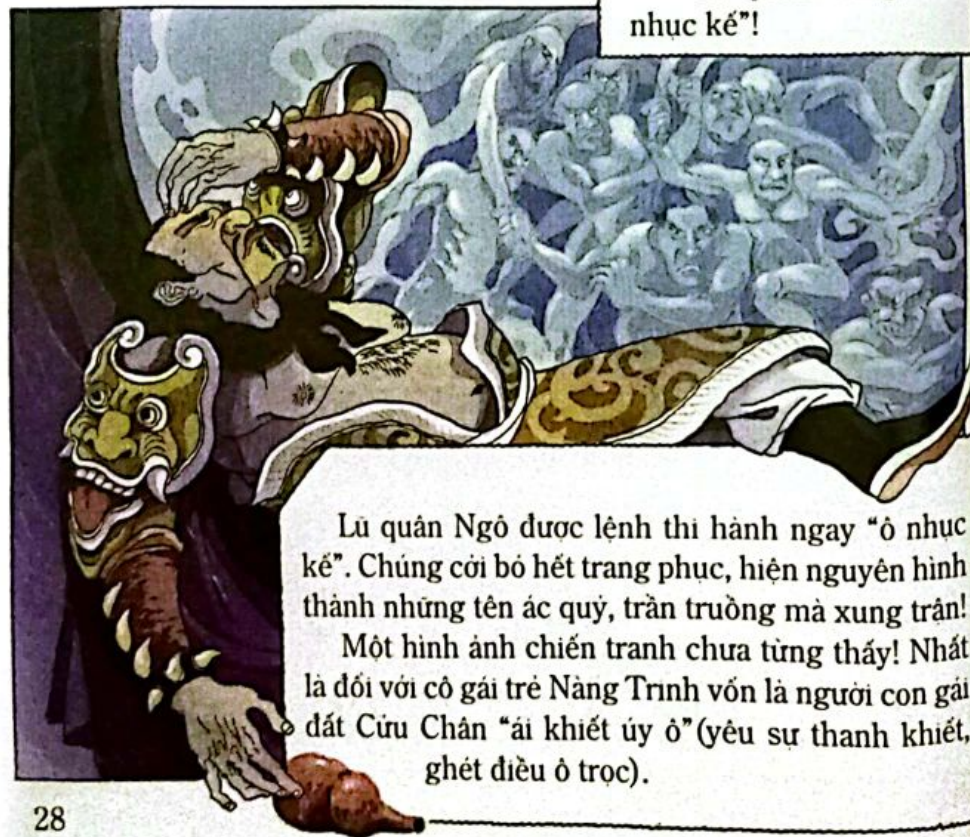


Một mặt, Lục Dận liên tục thảo biểu thư, xin tâng viếng. Một mặt, hãn dā liều mạng phái tay chân lên tới các nguồn nước, thả thuốc độc, những mong nghĩa quân mười phần phải chết chín, vì trúng độc.



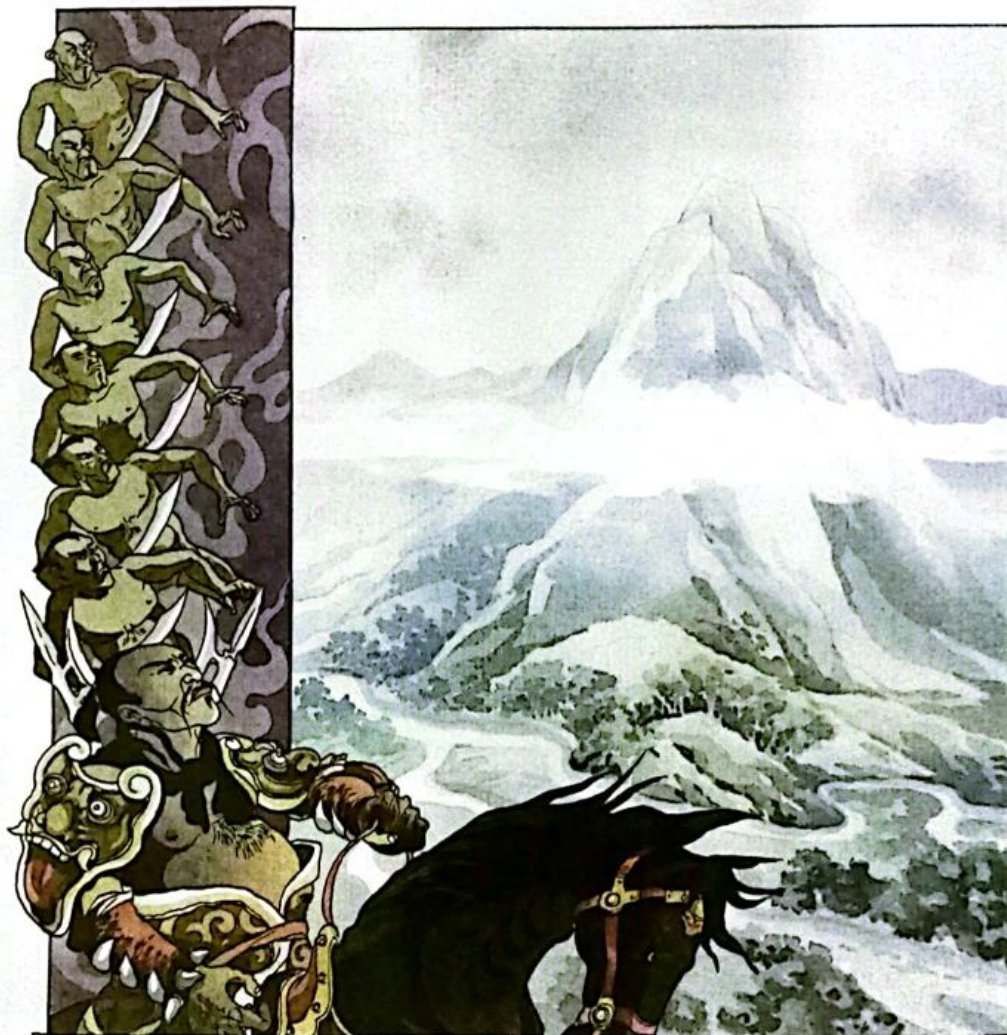
Trong một cơn ác mộng, Luc Dân chợt thấy hiện về câu chuyện bên chinh quốc nước Ngô: tướng Hoàng Cái nhà Ngô đã dùng "khô nhục kế" - chịu đựng đòn đau, thương tích đầy mình lấy dấy làm có trả hàng - đánh bại đối phương! Như được hưng thần mạch nước, Luc Dân vỗ đùi dắc chí:

- Ta phải dùng "Ô nhục kế"!

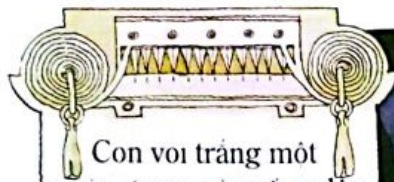


Lũ quân Ngô được lệnh thi hành ngay "ô nhục kế". Chúng cởi bỏ hết trang phục, hiện nguyên hình thành những tên ác quỷ, trần truồng mà xung trận!

Một hình ảnh chiến tranh chưa từng thấy! Nhất là đối với cô gái trẻ Nàng Trinh vốn là người con gái đất Cửu Chân "ái khiết úy ô" (yêu sự thanh khiết, ghét điều ô trọc).

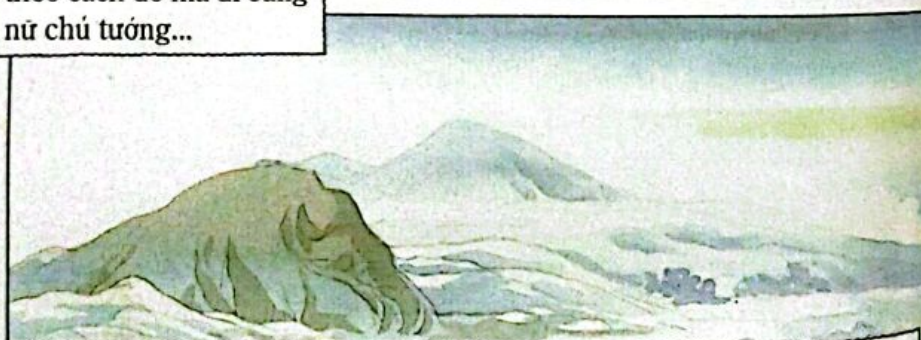


Ở trận đánh cuối cùng, người con gái "ái khiết úy ô" ấy đã che mặt, chạy lên đỉnh ngọn Tùng Sơn. Ở nơi quanh năm mây vờn gió lồng, đắm hương thơm thanh khiết của các loài tùng bách, Nàng Trinh - nữ chủ tướng nghĩa quân Bà Triệu - giữa tuổi thanh xuân trong trắng, đã rút thanh kiếm báu gia truyền, tự sát để thoát khỏi đám qui dũ ô trọc!



Con voi trắng một
ngà tung vôi rống lên
những tiếng kêu thảm
thiết, tiễn biệt Bà Triệu
về mai nơi thanh khiết
của cõi vĩnh hằng. Nó
phục xuống bên ngọn
Tùng Sơn, không chịu rời
xa nữ chủ thêm một bước
nào nữa, rồi cứ thế, thả
linh hồn tan trung theo
Nàng Trinh - Bà Triệu.

Những nghĩa binh
cuối cùng của cuộc khởi
nghĩa Bà Triệu cũng
theo cách đó mà đi cùng
nữ chủ tướng...



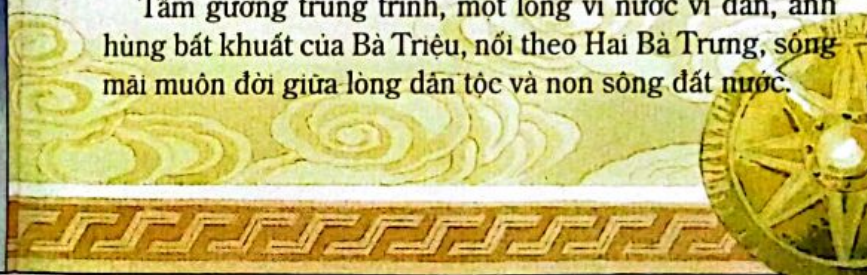
Quả Núi Voi (Tượng Sơn) ở giữa di tích quân doanh Phú Điền
ngày xưa, bên ngọn Tùng Sơn nay vẫn còn ngôi mộ tượng trưng của
Bà Triệu, chính là lưu ảnh linh thiêng của cuộc khởi nghĩa hào hùng
năm Rồng - 248, và người con gái của đất Cửu Chân anh hùng: Nàng
Trinh - Vua Bà!

Ngôi đền Bà Triệu hiện lên trên đất Phú Điền, luôn mãi ngát
thơm hương khói phụng thờ người nữ chủ tướng nghĩa quân.

Và đều đặn hàng năm, cứ đến ngày 21 tháng 2 (âm lịch),
những người dân Cửu Chân ngày xưa, xứ Thanh (Thanh
Hóa) ngày nay, lại tung búng, trọng thể mở lễ hội đền Bà
Triệu.

Nhiều người còn tin rằng: thanh kiếm báu và chiếc
cờ hiệu lệnh mà Bà Triệu xưa đã dùng, hiện vẫn đang
được gìn giữ ở một nơi bảo tàng linh thiêng, mãi tỏa sáng
sắc đồng thau vàng rực, và ngân nga những âm thanh giục
giã lòng người hướng về cội nguồn, để "yêu điều thanh
khiết, ghét thói ô trọc"...

Tám gương trưng trình, một lòng vì nước vì dân, anh
hùng bất khuất của Bà Triệu, nối theo Hai Bà Trưng, sống
mãi muôn đời giữa lòng dân tộc và non sông đất nước.



TV TH CẨM THƯỢNG
TỦ SÁCH
Duyên, tranh, lịch, sử.

Bản quyền tác phẩm thuộc về
Nhà xuất bản Kim Đồng, 2003.



BÀ TRIỆU

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

55 Quang Trung - Hà Nội. ĐT: 04 3943 4730 - 04 3942 8632 - FAX: 04 3822 9085
Internet web site: <http://www.nxbkimdong.com.vn> - Email: kimdong@hn.vnn.vn

CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG MIỀN TRUNG

102 Ông Ích Khiêm - TP. Đà Nẵng. ĐT: 0511 3812 333 - 0511 3812 335 - FAX: 0511 3812 334
Email: cnkimdongmt@nxbkimdong.com.vn

CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

276 Nguyễn Đình Chiểu - TP. Hồ Chí Minh. ĐT: 08 3930 3832 - FAX: 08 3930 5867
Email: cnkimdong@nxbkimdong.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản - Giám đốc: PHẠM QUANG VINH
Chịu trách nhiệm bản thảo - Phó Giám đốc: NGUYỄN HUY THẮNG
Biên tập: TRẦN HÀ - LÊ HUYỀN TRANG
Trình bày: BÍCH HỒNG

In 2.000 bản - Khổ 14,5 cm x 20,5 cm - Tại Công ty TNHH In & DVTM Phú Thịnh
Đăng ký kế hoạch xuất bản số: 03-2014/CXB/822-208/KD cấp ngày 3/12/2013
Quyết định xuất bản số: 216/QĐKD lu ngày 3/6/2014
In xong và nộp lưu chiểu tháng 6/2014



STN-01021

Bà ...



Bà Triệu là vị nữ tướng đất Cửu Chân (Thanh Hoá ngày nay). Năm 248, bà cùng anh trai Triệu Quốc Đạt dựng cờ khởi nghĩa, đánh đuổi bọn đô hộ nhà Hán. Quân giặc đều khiếp sợ trước vị nữ tướng uy dũng này. Con cháu đời sau vẫn ghi nhớ gương tiết liệt của bà:

“Muốn coi lên núi mà coi
Coi bà Triệu tướng cưỡi voi đánh công”

MỜI CÁC EM TÌM ĐỌC:

An Dương Vương
Hai Bà Trưng
Bà Triệu
Lý Nam Đế
Triệu Việt Vương

Ngô Quyền
Đinh Bộ Lĩnh
Lê Đại Hành
Lý Công Uẩn
Lý Thường Kiệt

Tô Hiến Thành
Trần Hưng Đạo
Yết Kiêu - Dã Tượng
...



8 935036 688118



www.nxbkimdong.com.vn
www.facebook.com/nxbkimdong



6141406320003

Giá: 15.000đ